

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU
TƯ
Số: 416/2006/QĐ-BKH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 5 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền cho Ban quản lý Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt
Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị trong việc hình thành dự án; tiếp nhận,
xem xét hồ sơ dự án; cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đầu tư
và quản lý hoạt động các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài
trong Khu kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo**

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

*Căn cứ Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 12 tháng 11 năm 1996 và Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam năm 2000;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và nghị định số
27/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2003 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị
định số 24/2000/NĐ-CP;*

*Căn cứ Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu công nghệ cao ban hành
kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 233/1998/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 1998 của Thủ tướng
Chính phủ về việc phân cấp, Ủy quyền cấp giấy phép đầu tư đối với các dự án đầu
tư trực tiếp nước ngoài;*

*Căn cứ Quyết định số 189/1999/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 1999 của Thủ tướng
Chính phủ phê duyệt Định hướng quy hoạch chung xây dựng Khu Thương mại Lao*

Bảo, tỉnh Quảng Trị đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 11/2005/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 130/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban quản lý Khu kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị tại Công văn số 740/UBND-TM ngày 07 tháng 4 năm 2006.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.

1. Ban quản lý Khu kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi là Ban quản lý) là đầu mối hướng dẫn các nhà đầu tư, đầu tư vào Khu kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị và hoạt động theo Quy chế hoạt động của Khu kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo ban hành kèm theo Quyết định số 11/2005/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ; Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ và các quy định của pháp luật về đầu tư nước ngoài.

2. Ủy quyền Ban quản lý tiếp nhận xem xét hồ sơ dự án; cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đầu tư và quản lý hoạt động các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đầu tư vào Khu kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo quy định tại Quyết định này.

Điều 2. Việc xem xét cấp Giấy phép đầu tư cho các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đầu tư vào Khu kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được chấp thuận theo quy trình đăng ký cấp Giấy phép đầu tư cho Ban quản lý thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 3.

1. Các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đầu tư vào Khu kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được chấp thuận theo quy trình đăng ký cấp Giấy phép đầu tư mà Ban

quản lý được ủy quyền cấp Giấy phép đầu tư phải đồng thời đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Phù hợp với Quy hoạch và Quy chế hoạt động của Khu kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- b) Không thuộc những dự án nhóm A theo quy định tại Khoản 1 Điều 114 Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 và được bổ sung, sửa đổi tại Khoản 26 Điều 1 Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ;
- c) Không thuộc các lĩnh vực không phân cấp việc cấp Giấy phép đầu tư theo quy định tại Khoản 2 Điều 115 Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 và được bổ sung tại Khoản 27 Điều 1 Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ;
- d) Không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện ban hành kèm theo Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 và Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ;
- e) Là dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ công nghiệp và dự án nhóm B thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Khoản 2 Điều 114 Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 của Chính phủ có quy mô đến 40 triệu đôla Mỹ.

2. Hồ sơ dự án đăng ký cấp Giấy phép đầu tư thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và 2 Điều 106 Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 và được bổ sung, sửa đổi tại Khoản 23 Điều 1 Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ. Đơn đăng ký cấp Giấy phép đầu tư được lập theo Mẫu 1 và các tài liệu gửi kèm theo được lập theo Mẫu 2.b, 3.b, 3.c và 4.b Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 12/2000/TT-BKH ngày 15 tháng 9 năm 2000 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài Việt Nam.

Trường hợp, dự án đầu tư thuộc danh mục dự án phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, nhà đầu tư thực hiện theo quy định tại Thông tư số 490/1998/TT-BKHCMNT ngày 29 tháng 4 năm 1998 của Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường